

Số: 1032/QĐ-GDDT

Cần Giờ, ngày 12 tháng 12 năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công nhận học sinh đạt giải Hội thi Khéo tay kỹ thuật lần VII
cấp huyện năm học 2019-2020**

TRƯỞNG PHÒNG GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO HUYỆN CẦN GIỜ

Căn cứ Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ và Quyết định số 04/2018/QĐ-UBND ngày 07 tháng 5 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về sửa đổi Điều 2 Quyết định số 03/2018/QĐ-UBND ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ về ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Phòng Giáo dục và Đào tạo thuộc Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ;

Căn cứ Công văn số 1696/GDDT ngày 15 tháng 10 năm 2019 của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ về tổ chức Hội thi “Khéo tay kỹ thuật” cấp Trung học cơ sở năm học 2019-2020;

Căn cứ kết quả Hội thi Khéo tay kỹ thuật lần VII cấp huyện năm học 2019-2020 khóa ngày 30 tháng 11 năm 2019;

Xét đề nghị của tổ Trung học cơ sở - Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Cần Giờ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Nay công nhận 60 học sinh đạt Giải Nhất, Nhì, Ba và Khuyến khích Hội thi Khéo tay kỹ thuật lần VII cấp huyện năm học 2019-2020 theo danh sách đính kèm.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Thủ trưởng các đơn vị có liên quan và các em học sinh có tên tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Phòng GD&ĐT: TP, PTP (THCS), tổ THCS (ông Long, ông Quang, ông Lâm, bà Phượng, bà Hoàng); Thi đua ngành, tổ Tài vụ (bà Trúc);
- Lưu: VT.

**KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**



Trần Thị Hoàng Mai

DANH SÁCH HỌC SINH

(Kèm theo Quyết định số 1032/QĐ-GDDT ngày 12 tháng 12 năm 2019)



Môn thi	Tên trường	Họ	Tên	GT	Lớp	Ngày Tháng	Năm	SBD	Xếp giải
1 Crocodile ICT	THCS Tam Thôn Hiệp	KIỀU CHÍ	BẢO	Nam	8.2	11	2006	ICT001	Giải ba
1 Crocodile ICT	THCS Bình Khánh	ĐỖ ĐĂNG	KHOA	Nam	8A2	8	2006	ICT004	Giải KK
3 Crocodile Physics	THCS Tam Thôn Hiệp	DƯƠNG TRẦN NGỌC	NGÂN	Nữ	8.1	6	2006	Phy001	Giải nhất
4 Crocodile Physics	THCS Tam Thôn Hiệp	TRƯỜNG NGỌC BÍCH	TRÂM	Nữ	8.3	22	2006	Phy003	Giải KK
5 Kết hạt	THCS Long Hoà	NGUYỄN TRUNG	NGHĨA	Nam	9/2	21	2005	kh003	Giải nhất
6 Kết hạt	THCS Long Hoà	NGUYỄN VĂN	KHÁNH	Nam	9/4	15	2005	kh002	Giải nhất
7 Kết hạt	THCS Long Hoà	BÙI THANH NHƯ	Ý	Nữ	9/3	16	2005	kh005	Giải nhất
8 Kết hạt	THCS Bình Khánh	Lương Ngọc Cát	Châu	Nữ	8A7	6	2006	kh001	Giải nhì
9 Kết hạt	THCS Bình Khánh	NGUYỄN DIỄM KIỀU	VĂN	Nữ	8A7	27	2006	kh004	Giải ba
10 Làm hoa, búp bê	THCS Long Hoà	TRẦN THỊ HUỲNH	TRẦN	Nữ	9/2	23	2005	hoa008	Giải nhất
11 Làm hoa, búp bê	THCS Cấn Thạnh	NGUYỄN NGỌC	TRINH	Nữ	8.1	11	2006	hoa009	Giải nhất
12 Làm hoa, búp bê	THCS Long Hoà	NGUYỄN HOÀNG THUY	VY	Nữ	9/4	24	2005	hoa010	Giải nhất
13 Làm hoa, búp bê	THCS Long Hoà	PHAN THỊ HOÀNG	MY	Nữ	8/2	12	2006	hoa004	Giải nhì
14 Làm hoa, búp bê	THCS Cấn Thạnh	ĐỖ THỊ NGỌC	HÂN	Nữ	9.3	12	2005	hoa003	Giải nhì
15 Làm hoa, búp bê	THCS Lý Nhơn	THẠCH NGUYỄN TRÚC	ĐÀO	Nữ	8/1	20	2006	hoa002	Giải nhì
16 Làm hoa, búp bê	THCS Lý Nhơn	ĐINH HẢI	ĐĂNG	Nam	8/1	4	2006	hoa001	Giải ba
17 Làm hoa, búp bê	THCS Lý Nhơn	NGUYỄN NGỌC	TÀI	Nam	8/1	12	2006	hoa005	Giải ba
18 Thiết kế mô hình thủy canh	THCS Tam Thôn Hiệp	HỒ HUỲNH TRUNG	KIÊN	Nam	8.2	19	2006	Tc007	Giải nhất
19 Thiết kế mô hình thủy canh	THCS Tam Thôn Hiệp	NGUYỄN	PHÁT	Nam	7.3	30	2007	Tc012	Giải nhất
20 Thiết kế mô hình thủy canh	THCS Tam Thôn Hiệp	NGUYỄN QUỐC	TOÀN	Nam	7.1	27	2007	Tc013	Giải nhất
21 Thiết kế mô hình thủy canh	THCS Dơi Lầu	Phan Thị Xuân	Đào	Nữ	7.1	9	2007	Tc002	Giải ba
22 Thiết kế mô hình thủy canh	THCS Dơi Lầu	Võ Quỳnh	Như	Nữ	7.2	23	2007	Tc011	Giải ba
23 Thiết kế mô hình thủy canh	THCS Dơi Lầu	Hồ Phạm Thiên	Văn	Nữ	7.1	7	2007	Tc016	Giải ba
24 Thiết kế mô hình thủy canh	THCS Bình Khánh	TRẦN GIA	KHIÊM	Nam	7A2	26	2007	Tc006	Giải KK
25 Thiết kế mô hình thủy canh	THCS Bình Khánh	TRẦN THỊ BẢO	NGỌC	Nữ	7A2	8	2007	Tc010	Giải KK
26 Thiết kế mô hình thủy canh	THCS Bình Khánh	NGUYỄN TRẦN	VÕ	Nam	7A2	28	2007	Tc017	Giải KK
27 Thiết kế mô hình thủy canh	THCS Lý Nhơn	CHÂU NGỌC THUY	LINH	Nữ	8/2	23	2006	Tc008	Giải KK
28 Thiết kế mô hình thủy canh	THCS Lý Nhơn	VÕ HỒNG	MINH	Nam	8/2	6	2006	Tc009	Giải KK
29 Thiết kế mô hình thủy canh	THCS Lý Nhơn	VÕ THỊ XUÂN	TUYỀN	Nữ	8/2	31	2006	Tc015	Giải KK
30 Thiết kế mô hình thủy canh	THCS An Thới Đông	NGUYỄN THỊ CẨM	DUNG	Nữ	7/5	24	2007	Tc004	Giải KK
31 Thiết kế mô hình thủy canh	THCS An Thới Đông	LÊ THANH	VŨ	Nam	7/5	14	2007	Tc018	Giải KK
32 Thiết kế mô hình thủy canh	THCS An Thới Đông	TRẦN PHƯỚC	ĐẠT	Nam	7/5	3	2007	Tc003	Giải KK

ST T	Môn thi	Tên trường	Họ	Tên	GT	Lớp	Ngày	Tháng	Năm	SBD	Xếp giải
33	Thiết kế mô hình thủy canh	THCS Cần Thạnh	HOÀNG VÕ THUY	AN	Nữ	7.5	10	12	2007	Tc001	Giải KK
34	Thiết kế mô hình thủy canh	THCS Cần Thạnh	TRẦN LÂM THAI	DƯƠNG	Nam	7.5	26	2	2007	Tc005	Giải KK
35	Thiết kế mô hình thủy canh	THCS Cần Thạnh	TRẦN VŨ THUY	TRÚC	Nữ	7.5	21	4	2007	Tc014	Giải KK
36	Thiết kế trang trí thiếp	THCS-THPT Thạnh An	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	Nữ	8/1	12	11	2006	tk011	Giải nhất
37	Thiết kế trang trí thiếp	THCS-THPT Thạnh An	Nguyễn Trung	Tín	Nam	8/1	6	9	2006	tk009	Giải nhì
38	Thiết kế trang trí thiếp	THCS-THPT Thạnh An	Nguyễn Lê Mỹ	Tâm	Nữ	8/1	11	6	2006	tk013	Giải nhì
39	Thiết kế trang trí thiếp	THCS Cần Thạnh	NGUYỄN NGỌC LIÊN	CHI	Nữ	9.5	26	2	2005	tk005	Giải nhì
40	Thiết kế trang trí thiếp	THCS Dơi Lầu	Mai Thị Kim	Ngân	Nữ	9.2	14	1	2005	tk012	Giải nhì
41	Thiết kế trang trí thiếp	THCS Cần Thạnh	NGUYỄN THỊ THANH	BÌNH	Nữ	9.5	30	7	2005	tk004	Giải ba
42	Thiết kế trang trí thiếp	THCS Cần Thạnh	LÊ VÕ LINH	THUẬN	Nữ	9.5	12	3	2005	tk014	Giải ba
43	Thiết kế trang trí thiếp	THCS An Thới Đông	HUỲNH THỊ HỒNG	HOA	Nữ	8/5	9	1	2006	tk008	Giải ba
44	Thiết kế trang trí thiếp	THCS An Thới Đông	NGÔ NGỌC THUY	DƯƠNG	Nữ	8/5	26	11	2006	tk006	Giải KK
45	Thiết kế trang trí thiếp	THCS Tam Thôn Hiệp	DƯƠNG ĐĂNG MỸ	LOAN	Nữ	9.2	7	6	2005	tk010	Giải KK
46	Thiết kế trang trí thiếp	THCS Dơi Lầu	Nguyễn Thị Hồng	Giang	Nữ	9.1	15	1	2005	tk007	Giải KK
47	Thiết kế trang trí thiếp	THCS Tam Thôn Hiệp	LÊ THỊ NGỌC	TRÂM	Nữ	8.2	27	3	2006	tk015	Giải KK
48	Thiết kế trang trí thiếp	THCS Dơi Lầu	Nguyễn Tài Bảo	Án	Nam	9.1	7	7	2005	tk001	Giải KK
49	Thiết kế trang trí thiếp	THCS Tam Thôn Hiệp	TRẦN THỊ THUY	VY	Nữ	9.3	28	10	2005	tk017	Giải KK
50	Vẽ kỹ thuật	THCS Cần Thạnh	LÊ MINH	TRÍ	Nam	8.5	3	9	2006	Ve020	Giải nhì
51	Vẽ kỹ thuật	THCS Cần Thạnh	ĐỖ HOÀNG	LONG	Nam	8.5	15	8	2006	Ve007	Giải ba
52	Vẽ kỹ thuật	THCS Bình Khánh	LÊ HOÀNG	NAM	Nam	8A4	3	3	2006	Ve008	Giải KK
53	Vẽ kỹ thuật	THCS Long Hoà	TRẦN THỊ THANH	NGÂN	Nữ	8/4	23	3	2006	Ve010	Giải KK
54	Vẽ kỹ thuật	THCS An Thới Đông	Nguyễn Bùi Phương	Nam	Nam	8/3	6	3	2006	Ve009	Giải KK
55	Vẽ kỹ thuật	THCS An Thới Đông	NGUYỄN VÕ THẢO	NHƯ	Nữ	8/3	7	1	2006	Ve013	Giải KK
56	Vẽ kỹ thuật	THCS Bình Khánh	LÊ PHẠM THẢO	NHUNG	Nữ	8A1	24	7	2006	Ve014	Giải KK
57	Vẽ kỹ thuật	THCS Dơi Lầu	Nguyễn Thị Thanh	Thảo	Nữ	8.1	24	4	2006	Ve017	Giải KK
58	Vẽ kỹ thuật	THCS Tam Thôn Hiệp	PHẠM NGỌC	HÙNG	Nam	8.3	13	12	2006	Ve005	Giải KK
59	Vẽ kỹ thuật	THCS Tam Thôn Hiệp	ĐOÀN TRẦN SƠN	NGUYỄN	Nam	8.1	1	1	2006	Ve012	Giải KK
60	Vẽ kỹ thuật	THCS Tam Thôn Hiệp	NGUYỄN TRẦN BẢO	PHI	Nam	8.3	17	8	2006	Ve015	Giải KK

Danh sách này có 60 học sinh./.

